

SỔ A9/TYT

[illegible]

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: * Là số đăng ký điều trị có kiểm soát

Số in theo khổ A4, ngang

Mục đích:

Ghi chép quản lý các bệnh nhân Lao tại xã, phục vụ theo dõi và giám sát điều trị bệnh nhân lao ở tuyến cơ sở. Đánh giá việc thực hiện y lệnh của TTYT huyện. Giám sát việc dùng thuốc chống lao của bệnh nhân bằng cách đánh dấu vào Phiếu điều trị có kiểm soát. Sổ ghi chép này còn là nguồn số liệu đánh giá hoạt động của chương trình mục tiêu Quốc gia về phòng chống bệnh Lao tại xã.

Trách nhiệm:

Cán bộ được phân công phụ trách lao của xã có trách nhiệm ghi đầy đủ thông tin bệnh nhân Lao đang trong quá trình điều trị, tiếp tục theo dõi, giám sát việc dùng thuốc của bệnh nhân tại địa bàn xã. Thông tin ban đầu ghi vào sổ là các thông tin trong “Phiếu điều trị có kiểm soát” và “thẻ bệnh nhân” của cơ sở y tế tuyến trên. Không ghi danh sách bệnh nhân nghi mắc Lao gửi CSYT tuyến trên xét nghiệm vào sổ này.

Phương pháp ghi:

Khi nhận được Phiếu Theo dõi Điều trị bệnh nhân Lao của trung tâm Y tế huyện, TYT phải ghi thông tin chi tiết từng bệnh nhân vào các cột mục có trong sổ. Sổ được ghi chép tổng hợp theo năm - để dễ theo dõi số bệnh nhân lao được quản lý điều trị tại xã hàng năm, hết năm chuyển ghi sang trang khác. Trong đó tách phân loại người bệnh: Lao phổi có bằng chứng VK học, Lao phổi không có bằng chứng VK học, lao ngoài phổi tại cột (9) để tiện cho việc theo dõi.

Sổ gồm 16 cột.

Cột 1 (thứ tự): Ghi số theo số tự nhiên, theo năm (từ đầu - cuối năm) sang năm khác - ghi sang trang khác và đánh số thứ tự từ đầu.

Cột 2 (họ, tên): Ghi đầy đủ họ, tên của bệnh nhân.

Cột 3, 4 (tuổi): Ghi số tuổi ở cột (3) nếu là bệnh nhân nam, hoặc ghi số tuổi ở cột (4) nếu là bệnh nhân nữ.

Cột 5 (địa chỉ): Ghi địa chỉ thường trú của bệnh nhân (thôn/đội/ấp).

Cột 6 (nghề nghiệp): Ghi nghề nghiệp chính của bệnh nhân, trong trường hợp một bệnh nhân đến khám có nhiều nghề thì ghi nghề nào mà sử dụng nhiều thời gian làm việc nhất.

Cột 7 (ngày về xã điều trị): Ghi ngày, tháng bệnh nhân được chuyển về xã vào sổ để theo dõi điều trị ở TYT.

Cột 8 (số trên phiếu ĐTCKS): Ghi số Đăng kí điều trị theo phía bên phải của “Phiếu điều trị có kiểm soát” của người bệnh.

Cột 9 (phân loại bệnh nhân): Ghi rõ phân loại bệnh nhân: Lao phổi có bằng chứng VK học, Lao phổi không có bằng chứng VK học, lao ngoài phổi.

Cột 10 đến cột 15 (kết quả điều trị): Đánh dấu (x) vào những cột tương ứng với kết quả điều trị.

Cột 16 (ghi chú): Ghi những thông tin cần thiết không có trong các cột mục trên của cho từng bệnh nhân điều trị bệnh lao.

Nguồn: Thông tư 37/2019/TT-BYT